

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 115/2022/HS-ST

Ngày: 12/4/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Khắc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Huỳnh Tiến Dũng

2/ Bà Nguyễn Thị Hương

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Trí – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Công Hưng – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Xuân M, sinh năm: 1990 tại: tỉnh Thanh Hóa; Thường trú: thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; Cư trú: A khu phố B, phường C, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: tài xế; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Xuân T và bà: Lê Thị H; Bị cáo có vợ tên Trương Thị N, sinh năm 1988 và 01 người con sinh năm 2021; Tiền án: không; Tiền sự: không; Tạm giam, tạm giữ: không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

**Bị hại:** Anh Nguyễn Thái K, sinh năm 1988 (đã chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1961 (cha ông Kh)

Địa chỉ: Khu vực A, phường B, thành phố C, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1967 (mẹ ông K)

Địa chỉ: Khu vực A, phường B, thành phố C, tỉnh Hậu Giang(vắng mặt).

3. Bà Trần Thị Phương L, sinh năm 1991 (vợ ông K)

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Hậu Giang(vắng mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1961

Địa chỉ: Khu vực A, phường B, thành phố C, tỉnh Hậu Giang(vắng mặt).

2. Công ty TNHH Vận tải V

Địa chỉ: A Nam Hòa, phường B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Văn B, chức vụ Giám Đốc. (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 10 phút, ngày 24/4/2021, Lê Xuân M điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-095.30 kéo theo rơ-môóc biển số 50R-003.53 lưu thông trên đường D1, khu công nghệ cao, phường Tân Phú, hướng từ Xa lộ Hà Nội đi vòng xoay D2. Khi đến gần trụ đèn chiếu sáng số 43, đường D1, M dừng đỗ xe sát lề phải cùng chiều lưu thông để xuống xe đi vào rút tiền. Lúc này, Nguyễn Thái Khương (sinh năm: 1988) điều khiển xe mô tô biển số 95F1-008.93 lưu thông trên đường D1, cùng chiều lưu thông với xe của M đã va đụng vào phía sau của rơ-môóc biển số 50R-003.53. Hậu quả: Nguyễn Thái Khương chết tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng.

Hiện trường xảy ra tai nạn là đường D1 hướng lưu thông từ Xa lộ Hà Nội đi vòng xoay D2, được chia làm 03 làn đường phân cách bằng vạch kẻ đứt đoạn, tính từ trái qua phải theo chiều lưu thông thì làn số 1, 2 dành cho xe ô tô, làn số 3 dành cho xe mô tô. Tại hiện trường xảy ra tai nạn có biển báo cấm dừng, cấm đỗ (Zone) vị trí đầu xe đầu kéo đã vượt qua biển báo, khi dừng xe không có biện pháp cảnh báo, đảm bảo an toàn.

Qua khám dấu vết phương tiện xác định vị trí va chạm là phía sau, cuối cùng của rơ-môóc biển số 50R-003.53 với phía trước xe mô tô biển số 95F1-008.93, không có dấu vết tác động của phương tiện khác đối với xe mô tô biển số 95F1-008.93.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 592 ngày 14/5/2021 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Thái Khương do đa chấn thương (đập phổi, đập vỏ não), nồng độ Ethanol trong máu tĩnh mạch đùi 178,78 mg/100ml.

Qua xác minh: bị cáo Lê Xuân M và anh Nguyễn Thái Khương đều có giấy phép lái xe theo quy định.

*Vật chứng vụ án:*

- 01 xe ô tô đầu kéo biển số 51C-095.30 kéo theo rơmoóc biển số 50R-003.53, qua xác minh do Công ty TNHH Việt Âu Mỹ đứng tên chủ sở hữu, ngày 22/3/2021 Công ty Việt Âu Mỹ bán lại cho Lê Xuân M, Cơ quan điều tra đã trả lại cho M;

- 01 xe mô tô biển số 95F1-008.93, qua xác minh do ông Nguyễn Văn Lượng (cha của M) đứng tên chủ sở hữu, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Lượng.

*Về trách nhiệm dân sự:* Lê Xuân M đã bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền 130.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại đã làm đơn bãi nại cho M, cam kết không thắc mắc khiếu nại về sau.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 16/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo Lê Xuân M phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 để xử phạt bị cáo với mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng đã xử lý xong trong quá trình điều tra nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại, tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định truy tố của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Những hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan cũng như kết quả giám định cùng các tài liệu chứng cứ thu thập được đủ cơ sở xác định:

Khoảng 23 giờ 10 phút, ngày 24/4/2021, Lê Xuân M (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển ô tô đầu kéo biển số 51C-095.30 kéo theo rơ-môóc biển số 50R-003.53 lưu thông trên đường D1, khu công nghệ cao, phường Tân Phú, hướng từ Xa lộ Hà Nội đi vòng xoay D2. Khi đến gần trụ đèn chiếu sáng số 43, đường D1, M dừng đỗ xe vào khu vực cấm dừng cấm đỗ khi đỗ xe không thực hiện đầy đủ biện pháp cảnh báo để đảm bảo an toàn, dẫn đến việc anh Nguyễn Thái Khương điều khiển xe mô tô biển số 95F1-008.93 va đập vào phía sau rơ-môóc biển số 50R-003.53 làm anh Khương chết tại chỗ. Hành vi của Lê Xuân M vi phạm Điều 11, Điều 18 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả làm chết 01 người.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Xuân M đã phạm vào tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi và bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến hoạt động an toàn, bình thường của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ. Tuy nhiên, tai nạn là ngoài ý muốn của bị cáo nên thuộc trường hợp phạm tội vô ý, đồng

thời bị cáo chủ động bồi thường, hỗ trợ gia đình bị hại thể hiện ý thức, trách nhiệm và thiện chí khắc phục hậu quả của bị cáo. Ngoài ra, người bị hại điều khiển xe mô tô trong người có nồng độ cồn dẫn tới thiếu chú ý quan sát nên cũng là một phần nguyên nhân dẫn tới tai nạn.

[3] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ:

- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và có hoàn cảnh khó khăn; Gia đình bị hại đã được bồi thường và hỗ trợ tổn thất đồng thời có đơn cam kết bãi nại cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp pháp luật.

Xét thấy, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt; Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng thuận lợi để chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng như cải tạo bị cáo nhằm mục đích giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội. Do vậy, không cần thiết phải buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Về vật chứng: đã xử lý xong trong quá trình điều tra.

- Về phần trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra giữa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thỏa thuận bồi thường xong về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1- Tuyên bố bị cáo Lê Xuân M phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Xuân M 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Xuân M cho Ủy ban nhân dân phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo.

### 3/ Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Lê Xuân M phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

### 4/ Quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(đã giải thích chế định án treo).

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND thành phố Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS thành phố Thủ Đức;
- Người tham gia tố tụng
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**Đinh Khắc Hưng**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

